

NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ

VÀI NÉT VỀ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG NGƯỜI VIỆT QUA MỘT CÂU TỤC NGỮ

LÊ ĐỨC LUẬN

(TS, Khoa Ngữ văn, ĐHSP, Đại học Đà Nẵng)

Tục ngữ là một kho kinh nghiệm sống được dồn nén trong những tác phẩm văn học cực ngắn. Mỗi tác phẩm chứa đựng một kinh nghiệm cuộc đời nhưng cũng có những tác phẩm bao quát được nhiều vấn đề về nhân sinh, văn hóa. Câu tục ngữ “*Chim gà, cá chạch, canh cau, rau cải, nhân ngãi vợ, đầy tớ con*” là một tác phẩm chứa đựng nhiều ý nghĩa, bao quát nhiều nét đặc trưng văn hóa Việt Nam.

Câu tục ngữ có kết cấu xâu chuỗi các giá trị với sáu mệnh đề đồng đẳng đã được tối giản. Câu tục ngữ nêu lên những giá trị đầu bảng, giá trị bậc nhất, có thể diễn đạt đầy đủ như sau: *Chim thì nhất là gà, cá thì nhất là chạch, canh thì nhất là cau, rau thì nhất là cải, nhân ngãi thì nhất là vợ, đầy tớ thì nhất là con*. Các giá trị này đều có ở hai phương diện cấu trúc văn hóa: văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể. Các vế thứ nhất: *Chim gà, cá chạch, canh cau, rau cải* nghiêng về văn hóa vật thể. Các vế thứ hai: *nhân ngãi vợ, đầy tớ con* nghiêng về văn hóa phi vật thể.

Về các vế thứ nhất, trước hết là mệnh đề “*Chim gà*”. Gà là một giống chim gia cầm. Trong các giống gia cầm thì dân gian xếp gà là đầu bảng so với các con khác như: ngan, vịt, ngỗng, bồ câu. Về giá trị kinh tế, gà là con vật dễ nuôi, mắn đẻ. Các con gia cầm khác cần phải chăn dắt, phải nuôi nấng cẩn thận. Ngan, vịt, ngỗng phải nuôi nhốt, thả ra phải đi lùa về chứ nó không tự về chuồng. Bồ câu phải cho ăn, phải làm chuồng đẹp không thì nó bỏ bay đi tìm chuồng của chủ

khác. Con gà tự nó đi kiếm ăn, tối tự về chuồng ngủ, thậm chí không cần chuồng nó có thể ngủ quanh nhà, người dân không nhọc lòng chăm sóc. Đối với các con gia cầm khác, nuôi chúng, người dân phải cần vốn liếng, công chăm sóc còn gà thì chẳng mất gì nhiều ngoài lần đầu tiên mua giống và cứ thế nó tự sinh sôi. Về giá trị ẩm thực, thịt gà chắc, thơm ngon, đặc biệt là trứng gà có giá trị dinh dưỡng cao. Người ta thường bồi dưỡng cho người ốm, người sinh nở trứng gà so (trứng gà đẻ lứa đầu) nên mỗi khi thăm người ốm hay người sinh đẻ, ai cũng mua trứng gà so đi biếu. Thịt ngan, vịt, ngỗng không chắc và thơm ngon bằng thịt gà. Chim bồ câu ra ràng người ta cũng chỉ ăn bồi dưỡng khi đau ốm chứ không ăn thường xuyên như gà. Thịt gà ăn ít gây hơn các loại thịt gia cầm vừa nêu. Về giá trị tâm linh, gà trống được coi là con vật liên hệ với thần Mặt trời, với thần linh nên khi nó gáy là báo hiệu trời sáng. Người ta nuôi gà trống như là chiếc đồng hồ báo thức và trở thành bạn của nhà nông. Vào dịp lễ hội, cúng giỗ, gà trống là con vật cúng tế quan trọng không thể thiếu. Các mâm lễ cúng quan trọng, thường là mâm trên, mâm xin lễ, cầu khấn đều phải có gà trống chưa trưởng thành, gà trống chưa gáy (chưa đắp mái). Chân gà được dùng để coi bói về vận hạn năm mới, về sự linh ứng trong lễ cầu mong. Về yếu tố tín ngưỡng nói trên thì các con gia cầm khác không có, chỉ gà là độc nhất.

“*Cá chạch*” là loại cá được đánh giá đầu bảng. Về giá trị kinh tế, chạch là loại cá có thường xuyên và phổ biến ở ao hồ, đồng ruộng Việt Nam. Khi nói đến cá thì tục ngữ Việt thường nói đến cá đồng, cá sông, cá nước ngọt hơn cá biển. Cá chạch là loại cá ở đồng ruộng. Ở đâu có đất bùn là ở đó có chạch. Cá chạch là cá của nhà nông, tiện lợi, ngay ở cánh đồng, ở ao hồ quanh nhà, không cần có dụng cụ đánh bắt nào, chỉ cần hai bàn tay vục xuống bùn là bắt được. Về giá trị ẩm thực, chạch là loại cá không xương hom, thịt ngọt béo, thơm lành, bổ dưỡng, có thể nấu nhiều món: canh, kho, cháo, nướng, hấp... Như vậy, chạch là loại cá nước ngọt đầu bảng về sự bổ dưỡng, tiện lợi đối với nhà nông.

“*Cảnh cau*”. Cau là một loại cây cảnh có vẻ đẹp sang trọng. Cau là loại cây tượng trưng cho người quân tử: ngay thẳng, trung trực, ngạo ngễ vươn lên trời. Vườn của người Việt từ xưa đến nay đều có cau. Cau tạo nên cho khu vườn bao quanh ngôi nhà cái vẻ đẹp cổ kính, nền nã. Đặc trưng của vườn ở Huế là cảnh cau: “*Sao anh không về chơi thôn Vĩ. Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên*” (Hàn Mặc Tử). Nói đến cau không chỉ ở phương diện tạo cảnh mà còn là phương diện kinh tế, tâm linh. Cau không đơn thuần là cây cảnh như các loại cây cảnh khác mà còn là cây có giá trị ẩm thực. Với tục ăn trầu của người Việt ngày xưa và nay vẫn còn ở các vùng quê thì cau là một món dùng để ăn trầu hàng ngày. Ăn trầu không chỉ là thú vui mà còn để làm đẹp và bảo vệ cơ thể. Người xưa ăn trầu để giữ cho hàm răng đen được bóng, không bị ố, phai màu. Ăn trầu làm cho đôi má các bà, các chị, các em hồng hào, chẳng cần đánh son phấn mà môi đỏ, má tươi hồng. Ăn trầu chống sâu răng. Ngày xưa, không cần đánh răng mà răng các bà các cụ trên bảy mươi tuổi vẫn rắn chắc. Vào mùa đông, ăn trầu cũng tạo cho cơ thể ấm lên. Cùng với trầu, cau là cây thiết thân với

người dân Việt Nam. Tục ngữ có các câu “*Miếng trầu là đầu câu chuyện, Miếng trầu nên dâu nhà người*”. Nhà người Việt nào ngày xưa cũng trồng cau, vừa làm cảnh, vừa tiện lợi, sẵn có để khi cần tiếp khách, khi cần nghi lễ cưới xin, tết nhất, người ta có để dùng, khỏi phải đi mua. Trong nghi lễ cưới xin, cau cùng với trầu là lễ vật không thể thiếu. Trong lễ ăn hỏi, lễ rước dâu, họ nhà trai phải có một mâm trầu cau, cau phải là một buồng 100 quả biểu tượng cho 100 năm hạnh phúc vuông tròn, thủy chung, mặn nồng.

“*Rau cải*”. Trong các loại rau trồng ở đồng quê vườn tược nhà nông như cải, muống, mồng tơi, bồ ngót thì cải là nhất. Về kinh tế, cải là loại rau dễ trồng, ít công chăm sóc. Cải có thể trồng ở bất cứ loại đất nào, không cần vun xới kĩ, chỉ cần vãi hạt cải lên là nó mọc và nhanh thu hoạch. Cùng với cải, muống là loại rau đặc trưng của người Việt thì muống cần tưới nhiều nước, mất công chăm sóc nhiều hơn. Về ẩm thực, cải là loại rau lành, mát, chất xơ nhiều, phù hợp với người áp huyết cao, đái tháo đường. Muống ăn nhiều không tốt vì nó có chất sắt, có thể gây táo bón. Cải là loại rau dễ nấu, làm được nhiều món nhất, có thể chế biến đến 9 món: luộc, canh, súp, dưa, xào, tái, lẩu, trộn, cuốn. Trong các loại dưa thì cải làm dưa ngon nhất, có thể ăn với nước mắm, nấu canh chua. Ngoài ra có thể nấu cháo với cải giải cảm.

Về các vẻ thứ hai, đầu tiên là mệnh đề “*Nhân ngãi vợ*”. Trong các mối quan hệ nhân sinh như quan hệ vợ chồng, quan hệ bạn bè, quan hệ nhân tình thì quan hệ vợ chồng là bền chặt nhất. Đối với người đàn ông trong các mối quan hệ đó thì vợ là người có nghĩa tình nhất. Bạn bè và nhân tình phải có điều kiện, có đi có lại, thói thường nhiều khi bạc bẽo “*Còn bạc còn tiền còn đệ tử; Hết cơm hết rượu hết ông tôi*” (Nguyễn Bình Khiêm). Vợ là người gắn bó keo sơn, người

bạn tâm giao suốt đời, không cần điều kiện gì, hi sinh tận tụy vì gia đình, chồng con, khó khăn hoạn nạn cũng không chia lìa. Thậm chí ngay cả khi chồng bạc bẽo đối với mình, có vợ khác nhưng người vợ vẫn quan tâm lo lắng cho chồng cũ. Bài ca dao sau đây là một minh chứng điển hình:

*Nhớ khi anh bưng anh beo
Tay nâng chén thuốc tay đèo mùi chanh
Bây giờ anh mạnh anh lành
Anh mê duyên mới anh đành phụ tôi
Đất xấu nặn chẳng nên nổi
Chàng về lấy vợ để thiếp tôi lấy chồng
Chàng về lấy vợ cách sông
Để thiếp tôi lơ lửng lấy con ông lái đò
Phòng khi chàng có sang đò
Sông sâu nước cả có thiếp lo cho chàng
Như vậy, vợ là người nhân ngãi nhất trong các loại nhân ngãi.*

“*Đầy tớ con*”. Ngày xưa có loại tôi đòi, đưa đi ở cho gia đình nhà giàu, khá giả. Họ thường làm mọi việc giúp gia đình chủ, phục vụ hết mình, bị đầy đọa hết mọi sức lực mà quyền lợi chẳng có bao nhiêu nên dân gian gọi là đầy tớ (osin). Ngày nay cũng có người đi làm công, giúp việc nội trợ cho các gia đình mà họ không có thời gian nội trợ, chăm lo con cái. Tuy nhiên, ngày xưa, dù chủ có bóc lột tàn tệ chẳng nữa thì cũng phải trả tiền công. Nếu chủ trả tiền công ít, đầy đọa tôi tớ thì họ trốn đi, không làm nữa nên tục ngữ có câu: “*Vợ rẻ vợ lộn, tôi rẻ tôi trốn*”. Ngày nay, osin bình đẳng hơn, lương thỏa thuận với các điều kiện ưu đãi khác nhưng rồi một số cũng có thể thay đổi nếu có nhà trả tiền lương cao hơn. Chủ không thể đánh đập, la mắng, cho ăn gì cũng được mà muốn osin trung thành, tận tụy với mình, chủ phải đối xử tử tế. Con là một loại đầy tớ đặc biệt, thường chăm sóc cha mẹ ốm đau, giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà. Cha mẹ có thể la mắng, thậm chí đánh đập con khi con không tuân theo lời cha mẹ mà chúng không hề phản nản. Đối với gia đình nhà nghèo, con có thể phải ăn đói, mặc rách cũng cam lòng, không kêu ca than thở. Chăm

sóc cha mẹ là nghĩa báo hiếu của con nên con phải tận tụy, không nề hà bất cứ việc gì. Khác với đầy tớ, con chăm sóc cha mẹ với lòng tự nguyện, tâm tâm, hết lòng, chân tình, chu đáo, không đòi hỏi một điều kiện gì, một sự trả công nào. Như vậy, đầy tớ thì con là nhất.

Câu tục ngữ có kết cấu các vế đối xứng theo trường nghĩa. Các vế “*Chim gà, cá chạch*” nói về động vật nuôi dưỡng đánh bắt, các con vật trên cạn và dưới nước; các vế “*Cánh cau, rau cải*” nói về thực vật trồng trọt, các cây rau quả trong vườn; các vế “*Nhân ngãi vợ, đầy tớ con*” nói về quan hệ nhân sinh, tình nghĩa gia đình. Các vế “*Chim gà, cá chạch, cánh cau, rau cải*” nói văn hóa ẩm thực, văn hóa tâm linh, văn hóa giải trí thường thức. Các vế “*nhân ngãi vợ, đầy tớ con*” nói về văn hóa ứng xử, văn hóa nhân sinh, nghĩa tình. Các vật thể văn hóa được đưa ra và đánh giá đầu bảng đều mang nhiều giá trị. Các cây con vừa có giá trị kinh tế, vừa có giá trị ẩm thực, vừa có giá trị tâm linh, vừa có giá trị thường thức. Quan hệ vợ chồng, cha mẹ với con cái là quan hệ gia đình, quan hệ nhân sinh mẫu mực, cốt lõi, điển hình của văn hóa nghĩa tình người Việt.

Có thể nói rằng, chỉ một câu tục ngữ ngắn gọn có 6 mệnh đề, mỗi mệnh đề chỉ có 2 đến 3 tiếng nhưng đã khái quát được đặc trưng văn hóa người Việt; từ văn hóa ẩm thực, văn hóa tâm linh cho đến văn hóa tình nghĩa. Câu tục ngữ liên kết với nhau theo các hệ giá trị tăng tiến, từ giá trị văn hóa vật thể đến giá trị văn hóa phi vật thể. Câu tục ngữ thể hiện các yếu tố con- cây- người là ba yếu tố cơ bản trong môi trường văn hóa nhân sinh.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Đức Luận (2003), *Bàn thêm về thuộc tính văn học dân gian*, Nguồn sáng dân gian, số 1 (6), H.
2. Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Nxb. Tp. Hồ Chí Minh.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 15-12-2010)